

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ K
TỈNH K**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 43/2025/HS-ST.

Ngày: 15/4/2025.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ K, TỈNH K**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Ry Thị Mỹ Hoàng.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông A Bruk và bà Chế Thị Mai.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hương Duyên – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố K.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố K tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Anh Tuấn – Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 04 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố K xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 27/2025/TLST-HS ngày 04 tháng 03 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 41/2025/QĐXXST-HS ngày 01/04/2025 đối với bị cáo:

A S (tên gọi khác: Không), sinh ngày 28 tháng 12 năm 1997 tại K; Nơi cư trú: Thôn Kon Mơ Nay Kơ Tu 1, Xã Đăk Blà, thành phố K, tỉnh K; CCCD số 062097006781, nơi cấp: Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội; Nghề nghiệp: Làm nông; Trình độ học vấn: 10/12; Dân tộc: Rơ Ngao (*Ba Na*); Tôn giáo: Công giáo; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông A Ng sinh năm 1968 và bà Y H sinh năm 1970; bị cáo có vợ Y Ph, sinh năm 1999 và có 02 người con, con lớn nhất sinh năm 2019, con nhỏ nhất sinh năm 2022..

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh K từ ngày 25 tháng 12 năm 2024 đến nay có mặt tại phiên tòa.

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

1. Bà Y H, sinh năm 1970 (Có mặt).

2. Ông A Ng, sinh năm 1968 (Vắng mặt)

Cùng cư trú tại: Thôn Kon Tơ Nay Kơ Tu 1, xã Đăk Blà, thành phố K, tỉnh K.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20 giờ 30 phút ngày 24/12/2024, A S đi xe ôm (*Không rõ biển số xe*) đến ngã tư Hà Huy Tập – Nguyễn Sinh Sắc thuộc phường Quang Trung, thành phố K, tỉnh K thì gặp một thanh niên tên Vay (*không rõ nhân thân lai lịch*). A S có hỏi mua ma túy đá của Vay với giá 1.000.000 đồng (*một triệu đồng*) thì Vay đưa cho A S 02 (*Hai*) bì nilông hàn kín bên trong có chứa ma túy đá, dạng tinh thể rắn màu trắng và nói 1.700.000 (*một triệu bảy trăm nghìn đồng*). Do A S chỉ mang có 1.000.000 đồng (*một triệu đồng*) nên nói nợ, khi nào có tiền A S trả sau thì Vay đồng ý. A S đưa 1.000.000 (*một triệu đồng*) cho Vay rồi A S cầm ma túy đi về nhà tại Thôn Kon Tơ Nay Kơ Tu 1, xã Đăk Blà, thành phố K, tỉnh K. Sau đó, A S đi vào phòng ngủ, đổ một ít ma túy vào bộ dụng cụ sử dụng một mình, đồng thời A S dùng kéo và ống nhựa phân chia ra thành 13 (*mười ba*) đoạn ống hút nhựa hàn kín hai đầu, bên trong chứa ma túy đá và 02 (*hai*) gói trong bì nilông hàn kín bên trong chứa ma túy đá. Vì quá trình sử dụng ma túy, ống thủy tinh bị vỡ nên A S đã cắt số ma túy đã chia vào trong 01 (*một*) hộp nhựa hình trụ, màu xám, quấn băng keo đen màu đen trong tủ gỗ, trong sân nhà; còn bộ dụng cụ có ống thủy tinh bị vỡ A S để trong áo mưa treo trên hàng rào.

Khoảng 15 giờ 30 phút ngày 25/12/2024 khi A S đang ở nhà thì A D đến hỏi mượn lòng chim của A S để đi bắt chim, khi cả hai đang đứng nói chuyện thì Công an xã Đăk Blà, thành phố K, tỉnh K đến kiểm tra hành chính phát hiện số ma túy A S giấu trong hộp nhựa hình trụ tròn màu xám, trong tủ gỗ, trong sân nhà nên thu giữ và mời về trụ sở Công an xã Đăk Blà, thành phố K, tỉnh K lập biên bản theo quy định và bàn giao cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố K. Mở rộng điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công An thành phố K tiến hành khám xét khẩn cấp tại nhà A S, phát hiện lập biên bản và thu giữ trong áo mưa của A S treo trên hàng rào 01 (*một*) bộ dụng cụ sử dụng ma túy, các vật dụng khác có liên quan.

Tại bản Kết luận giám định số: 525/KL-KTHS, ngày 31/12/2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh K, kết luận:

- Mẫu chất tinh thể rắn màu trắng (*ký hiệu từ M1 đến M15*) trong 13 (*mười ba*) đoạn ống nhựa hàn kín và 02 (*Hai*) bì nilông hàn kín được niêm phong trong phong bì dán kín gửi giám định là **ma túy**, loại: **Methamphetamine**, có khối lượng là: **6,829 gam**.

Cáo trạng số 36/CT-VKSTPKT ngày 04 tháng 03 năm 2025 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố K truy tố bị cáo A S về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” quy định tại điểm g khoản 2 điều 249 Bộ Luật Hình sự.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên thực hành quyền công tố giữ nguyên quyết định truy tố số 36/CT-VKSTPKT ngày 04 tháng 03 năm 2025 của Viện kiểm sát thành phố K và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 249; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự đề nghị xử phạt bị cáo từ 07 năm tù đến 07 năm 06 tháng tù;

Hình phạt bổ sung: Bị cáo không có tài sản, không có nghề nghiệp ổn định nên đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung.

- Về vật chứng: Căn cứ điểm khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự và Điều 47 Bộ luật hình sự, đề nghị tịch thu tiêu hủy: **6,640 gam** (*Sáu phẩy sáu bốn không gam*) ma túy loại **Methamphetamine** (*Số ma túy còn lại sau khi giám định*) đựng trong 01 (*Một*) bì ni lông; 01 (*Một*) hộp nhựa hình trụ, màu xám, quần bằng keo màu đen; 13 (*Mười ba*) đoạn ống nhựa; 02 (*hai*) bì ni lông; 01 (*Một*) phong bì đựng mẫu vật gửi giám định. Tất cả được niêm phong trong 01 (*Một*) phong bì mặt trước có in nội dung **“CÔNG AN TỈNH K PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH SỰ SỐ: 525/KL-KTHS”**; mặt sau có các hình dấu tròn có nội dung **“*PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH SỰ* CÔNG AN TỈNH K”** và có các chữ ký ghi tên của những người tham gia niêm phong tại mép dán; 01 (*một*) chai nhựa, nắp màu xanh, đục hai lỗ, một lỗ gắn ống hút; 01 (*một*) ống thủy tinh được uốn cong, một đầu bị vỡ; 01 (*một*) đoạn ống hút nhựa được cắt xéo một đầu; 01 (*một*) cái kéo đã qua sử dụng; 01 (*một*) quẹt ga đã qua sử dụng.

- Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa bị cáo A S thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời nói sau cùng: bị cáo cáo hối hận về hành vi vi phạm pháp luật của mình và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo sớm trở về với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố K, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố K, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của BLTTHS; Không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của cơ quan và người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng quy định của pháp luật.

[2] Về nội dung: Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Có cơ sở khẳng định:

Ngày 25/12/2024, tại nhà ở thuộc thôn Kon Mơ Nay Kơ Tu 1, xã Đăk Blà, thành phố K, A S bị Công an xã Đăk Blà bắt quả tang về hành vi cất giấu tại sân nhà 13 đoạn ống nhựa và 02 bì ni lông bên trong có chứa ma túy loại Methamphetamine, tổng khối lượng là 6,829 gam.

Hành vi tàng trữ **6,829 gam ma túy loại Methamphetamine** nhằm mục đích sử dụng của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội **“Tàng trữ trái phép chất ma túy”**. Do đó Cáo trạng số 36/CT-VKSTPKT ngày 04 tháng 03 năm 2025 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố K truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Xét về tính chất, mức độ hành vi của bị cáo:

Ma túy là một chất gây nghiện làm ảnh hưởng nghiêm trọng đến sức khỏe, tinh thần và tính mạng của con người và là nguyên nhân dẫn đến hậu quả của những tệ nạn xã hội và các tội phạm khác, gây mất trật tự trị an tại địa Ph. Chính vì tác hại

nguy hiểm này mà pháp luật nghiêm cấm mọi cá nhân không được phép tàng trữ ma túy dưới bất kỳ hình thức nào, đồng thời pháp luật quy định hình phạt nghiêm khắc để trừng trị đối với loại tội phạm này. Khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo đã đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, nhưng với ý thức coi thường pháp luật bị cáo vẫn cố ý thực hiện. Hành vi của bị cáo của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về ma túy. HĐXX xét thấy cần phải xử phạt bị cáo mức án thật nghiêm khắc, cách ly các bị cáo với đời sống xã hội một thời gian đủ để cải tạo, giáo dục các bị cáo và răn đe phòng ngừa chung.

[4] Xét về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của các bị cáo, thấy rằng:

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải đây là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Do đó, Hội đồng xét xử áp dụng cho bị cáo được hưởng khi lượng hình.

Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân tốt.

Xét thấy, khi quyết định hình phạt HĐXX căn cứ vào tính chất mức độ hành vi phạm tội cũng như các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ và nhân thân của bị cáo để có mức án phù hợp.

[5] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, không có tài sản, nên HĐXX không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng: Đối với **6,640 gam** (*Sáu phẩy sáu bốn không gam*) ma túy loại **Methamphetamine** (*Số ma túy còn lại sau khi giám định*) đựng trong 01 (*Một*) bì ni lông; 01 (*Một*) hộp nhựa hình trụ, màu xám, quấn băng keo màu đen; 13 (*Mười ba*) đoạn ống nhựa; 02 (*hai*) bì ni lông; 01 (*Một*) phong bì đựng mẫu vật gửi giám định. Tất cả được niêm phong trong 01 (*Một*) phong bì mặt trước có in nội dung **“CÔNG AN TỈNH K PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH SỰ SỐ: 525/KL-KTHS”**; mặt sau có các hình dấu tròn có nội dung **“*PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH SỰ* CÔNG AN TỈNH K”** và có các chữ ký ghi tên của những người tham gia niêm phong tại mép dán; 01 (*một*) chai nhựa, nắp màu xanh, đục hai lỗ, một lỗ gắn ống hút; 01 (*một*) ống thủy tinh được uốn cong, một đầu bị vỡ; 01 (*một*) đoạn ống hút nhựa được cắt xéo một đầu; 01 (*một*) cái kéo đã qua sử dụng; 01 (*một*) que gạt đã qua sử dụng. Tất cả các vật chứng trên đều là công cụ phạm tội, vật cấm lưu hành và không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

[7] Vấn đề khác:

Ngoài ra trong vụ án còn có thanh niên tên Vay, là người bán ma túy cho A S theo như lời khai. Hiện nay, chưa xác định được nhân thân lai lịch nên Cơ quan cảnh sát điều tra tiếp tục điều tra, xác minh và xử lý theo quy định của pháp luật.

Đối với A D là người đến nhà A S mượn lồng chim, không biết việc A S có hành vi phạm tội nên không xử lý.

Đối với bà Y H và ông A Ng là chủ nhà nơi A S tàng trữ trái phép chất ma túy nhưng không biết việc A S có hành vi phạm tội nên không có căn cứ để xử lý.

[8] Về án phí: Bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí hình sự theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo A S phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt: Bị cáo A S **06 (sáu) năm 06 (sáu) tháng tù**. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam (25/12/2024);

2. Về vật chứng: Áp dụng khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự và Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tịch thu tiêu hủy : **6,640 gam (Sáu phẩy sáu bốn không gam)** ma túy loại **Methamphetamine (Số ma túy còn lại sau khi giám định)** đựng trong 01 (Một) bì ni lông; 01 (Một) hộp nhựa hình trụ, màu xám, quấn băng keo màu đen; 13 (Mười ba) đoạn ống nhựa; 02 (hai) bì ni lông; 01 (Một) phong bì đựng mẫu vật gửi giám định. Tất cả được niêm phong trong 01 (Một) phong bì mặt trước có in nội dung **“CÔNG AN TỈNH K PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH SỰ SỐ: 525/KL-KTHS”**; mặt sau có các hình dấu tròn có nội dung **“*PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH SỰ* CÔNG AN TỈNH K”** và có các chữ ký ghi tên của những người tham gia niêm phong tại mép dán; 01 (một) chai nhựa, nắp màu xanh, đục hai lỗ, một lỗ gắn ống hút; 01 (một) ống thủy tinh được uốn cong, một đầu bị vỡ; 01 (một) đoạn ống hút nhựa được cắt xéo một đầu; 01 (một) cái kéo đã qua sử dụng; 01 (một) quẹt ga đã qua sử dụng.

Tất cả các vật chứng nêu trên đều có đặc điểm như trong Biên bản giao nhận vật chứng lập ngày 28 tháng 03 năm 2025 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh K với Chi cục Thi hành án dân sự thành phố K.

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo A S phải chịu 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Căn cứ các Điều 331; Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự.

Bị cáo, những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (15/04/2025).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa, thì thời hạn kháng cáo 15 ngày được tính từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh K;
- VKSND Tỉnh KonTum;
- VKSND Thành phố KonTum;
- Công an tỉnh KonTum;
- Chi cục THA dân sự Thành phố KonTum;
- Bị cáo; NLQ;
- Lưu hồ sơ.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Ry Thị Mỹ Hoàng